TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC H** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 05-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC H, TỈNH CÀ MAU

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Bảo Hiền
Ông Nguyễn Xuân Th

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H tham gia phiên tòa:
Ông Thái Hoàng Chân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1990 tại huyện Châu Th, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp Đông Mỹ, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Th, tỉnh Hâu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thuận và bà Trịnh Thị Thuận; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2024 cho đến nay.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn Th, Sinh năm 1967 (Có mặt)
Cư trú: ấp Mũi, xã Đất Mũi, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Lê Thanh T, Sinh năm 1982 (Vắng mặt)
Cư trú: ấp Gò Công, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 17/5/2024, Nguyễn Quốc Th sinh ngày 07 tháng 3 năm 1990 tại xã Đông Phước, huyện Châu Th, tỉnh Hậu Giang phát hiện có 01 (một) xuồng máy của ông Nguyễn Văn Th sinh năm 1967, đậu cặp chỗ trọ của Nguyễn Quốc Th tại ấp Mũi, xã Đất Mũi, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau không ai trông coi cũng không có khóa nên Th nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài và chuộc điện thoại đã cầm trước đó. Đến khoảng 02 giờ ngày 18/5/2024, quan sát xung quanh không thấy ai nên Th đi ra lộ xi măng đi xuống cầu thang chỗ đậu xuồng máy, Th xuống xuồng máy dùng tay phải mở dây mũi, sau đó dùng tay phải mở dây lái, khi mở dây xong Th lần xuồng cặp mé bờ đất đến chỗ trọ của Th để khiêng đồ dùng cá nhân xuống xuồng máy vừa trộm. Khiêng xong Th thả trôi theo dòng nước khoảng 200m thì giật nổ máy chạy ra hướng biển và chạy cặp theo đường biển đến ấp Gò Công, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 9 giờ ngày 18/5/2024, Nguyễn Quốc Th đậu xuồng máy cặp hãng nước đá bỏ trống không có người ở để kiếm chỗ bán xuồng máy. Đến khoảng 05 giờ ngày 18/5/2024, ông Nguyễn Văn Th phát hiện bị mất xuồng máy nên tìm kiếm nhưng không thấy. Khoảng 10 giờ ngày 21/5/2024, Nguyễn Quốc Th gặp ông Lê Thanh T nhà ở ngang sông chỗ Th đậu xuồng máy nên Th kêu bán cho ông T với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nhưng ông T trả giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), Th đồng ý bán cho ông T với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), sau đó Th và ông T ký tên vào giấy xác nhận mua bán. Sau khi nhận tiền Th và ông T nhậu khoảng 40 phút, sau đó ông T kêu xe ôm chở Th về ấp Mũi, xã Đất Mũi, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau. Sáng ngày 22/5/2024, ông Nguyễn Văn Th trình báo Công an xã Đất Mũi, huyện Ngọc H, sau đó, Nguyễn Quốc Th bị công an xã Đất Mũi mời làm việc.

Qua làm việc thì bị can Nguyễn Quốc Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi lén lúc chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn Th (Bút lục số 100 - 101; 104 - 106; 110 – 111; 122 – 127).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) máy nổ hiệu Honda 11HP (truyền nhông ngoài) có gắn dàn cầu bằng kim loại Inox và chân vịt 03 cánh; 01 (một) xuồng gỗ dài 8,1m, lái 1,6m (đã xử lý, trả lại cho bị hại).

- Đang thu giữ tiền mặt tiền Việt Nam, loại polyme, số tiền 2.320.000 đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 08 tờ mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 01

tờ mệnh giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng), đã được niêm phong vào 01 Túi tài sản (số: NS3-2004218, ngày 23/5/2024) gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Ngọc H chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐ ngày 27/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc H kết luận: 01 (một) máy nổ hiệu Honda 11HP (truyền nhông ngoài) có gắn dàn cầu bằng kim loại Inox và chân vịt 03 cánh, trị giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng); 01 (một) xuồng gỗ dài 8,1m, lái 1,6m, giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Tổng giá tài sản theo kết luận định giá của Hội đồng định giá huyện Ngọc H giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh T yêu cầu Nguyễn Quốc Th trả lại số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), tiền đã mua xuồng máy.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì.

Về vật chứng: 01 (một) máy nổ hiệu Honda 11HP (truyền nhông ngoài) có gắn dàn cầu bằng kim loại Inox và chân vịt 03 cánh; 01 (một) xuồng gỗ dài 8,1m, lái 1,6m (đã xử lý, trả lại cho bị hại).

Tiền mặt tiền Việt Nam, loại polyme, số tiền 2.320.000 đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 08 tờ mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng), đã được niêm phong vào 01 Túi tài sản (số: NS3-2004218, ngày 23/5/2024), tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Bị hại ông Nguyễn Văn Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản ông đã nhận lại nên không yêu cầu gì.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Th, bị cáo phải có nghĩa vụ trả lại số tiền 4.000.000 đồng cho ông T.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc Th tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 18/5/2024 tại ấp Mũi, xã Đất Mũi, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau. Nguyễn Quốc Th có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn Th gồm: 01 (một) máy nổ hiệu Honda 11HP (truyền nhông ngoài) có gắn dàn cầu bằng kim loại Inox và chân vịt 03 cánh; 01 (một) xuồng gỗ dài 8,1m, lái 1,6m. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Quốc Th chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Th 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Do đó, Cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc Th theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo biết rõ tài sản là của người khác nhưng lại có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật. Bị cáo nhận thức được đó là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì bị cáo lười lao động, xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắcmới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo Th người công dân có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Th Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tại phiên tòa bị hại xin yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với ông Lê Thanh T là người mua xuồng, máy từ Nguyễn Quốc Th. Lúc mua ông T không biết xuồng, máy do Th chiếm đoạt của người khác nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Th không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Đối với ông Lê Th T yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo đồng ý trả số tiền 4.000.000 đồng cho ông T. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện của bị cáo là phù hợp nên được ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) máy nổ hiệu Honda 11HP (truyền nhông ngoài) có gắn dàn cầu bằng kim loại Inox và chân vịt 03 cánh; 01 (một) xuồng gỗ dài 8,1m, lái 1,6m. Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Th, nay ông Th không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với số tiền Việt Nam, loại polyme, số tiền 2.320.000 đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 08 tờ mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng), đã được niêm phong vào 01 Túi tài sản (số: NS3-2004218, ngày 23/5/2024). Đây là số tiền do bị cáo bán tài sản trộm mà có nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Th 03 (Ba) tháng 14 (Mười bốn) ngày tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, tuyên bố trả tự do cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch sung vào công quỹ Nhà nước gồm: Tiền Việt Nam, loại polyme, số tiền 2.320.000 đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: 03 tờ mệnh

giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 08 tờ mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng), đã được niêm phong vào 01 Túi tài sản (số: NS3-2004218, ngày 23/5/2024).

Số vật chứng nêu trên Kho bạc Nhà nước huyện Ngọc H đang quản lý, theo biên bản giao nhận ngày 17/6/2024 (BL: 66, 67, 68)

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Quốc Th. Bị cáo Th có nghĩa vụ trả lại cho ông Lê Thanh T số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc H;
- Công an huyện Ngọc H;
- CC-THADS huyện Ngọc H;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.